

CÂY SÁO TRÚC TRONG DÀN NHẠC CHÈO

PHẠM HỮU DỤC*

Tóm tắt: Trong số các nhạc cụ truyền thống, sáo trúc của người Việt chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong dàn nhạc của sân khấu Chèo. Sáo trúc thường được sử dụng để đơn tấu, song tấu hay hòa tấu với một số nhạc cụ cổ truyền trong dàn nhạc Chèo. Vai trò quan trọng nhất của sáo trúc trong dàn nhạc Chèo cổ là gọi hơi, lấy giọng cho hát (nhạc dạo), đệm tòng cho giai điệu hát và hòa tấu cùng dàn nhạc đệm cho hát, hòa nhạc nền cho vai diễn ra trò. Với âm sắc đa dạng, phong phú sáo trúc luôn giữ vị trí quan trọng, thể hiện rất tốt các cung bậc cảm xúc trong sân khấu Chèo.

Từ khóa: sáo trúc, dàn nhạc, chèo, hòa tấu

Abstract: Among the traditional instruments, the Vietnamese bamboo flute holds an especially important place in the orchestra of the Cheo stage. The bamboo flute is often used in solos or in concert with other traditional instruments. Its most essential function is to draw the breath, set the tone for the singer, accompany the singer, and provide background music for the acting. With its varied and diverse tones, the bamboo flute is able to express many different emotions in Cheo.

Keywords: bamboo flute, orchestra, Cheo, concert

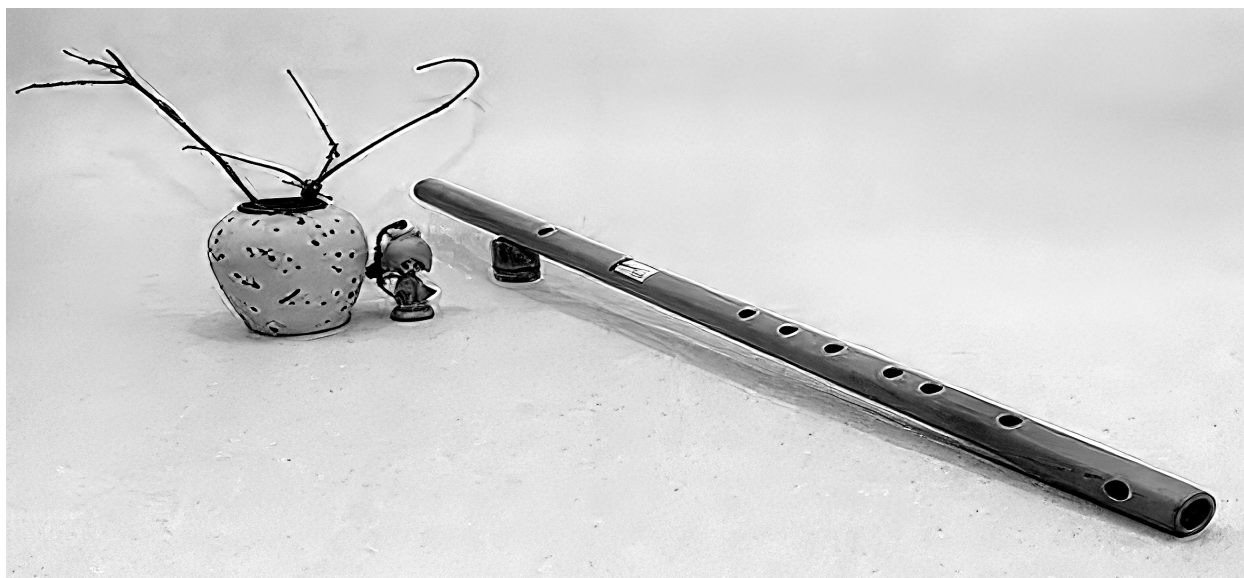


Nước ta có nền âm nhạc cổ truyền vô cùng phong phú, đa dạng, độc đáo và đặc sắc. Kho tàng âm nhạc cổ truyền ở nước ta có nhiều di sản vật thể và phi vật thể quý báu. Di sản vật thể về âm nhạc chủ yếu là các loại nhạc cụ, trong đó có cây sáo trúc.

Ở Việt Nam có rất nhiều loại sáo, nhưng cây sáo chính thường được gọi là sáo trúc, hay còn gọi là sáo ngang. Sáo trúc rất thông dụng và có nhiều loại. Âm thanh của sáo trúc thân thiết, gần gũi với tâm hồn người Việt Nam. Sáo trúc là loại nhạc cụ được nhân dân ta sử dụng trong sinh hoạt đời sống văn hóa tinh thần hàng ngày, trong các dịp hội hè đình đám ở hầu khắp các làng quê Việt. Cùng với quá trình phát triển âm nhạc đương đại, sáo trúc đã trở thành nhạc cụ độc tấu, hòa tấu trong các dàn nhạc chuyên nghiệp và dàn nhạc sân khấu kịch hát dân tộc (dàn nhạc Chèo, dàn nhạc rối, dàn nhạc Tuồng ...).

Khác với các nghệ sỹ biểu diễn độc tấu, người nhạc công trong dàn nhạc sân khấu kịch hát dân tộc sử dụng sáo trúc nói riêng và các nhạc cụ khác nói chung luôn phải lắng nghe và diễn tấu tòng đệm, hỗ trợ cho diễn viên, tạo cảm hứng cho diễn viên đang tham gia biểu diễn trên sân khấu. Chính vì thế đặc thù của nhạc công sáo trúc trong dàn nhạc kịch hát dân tộc, luôn phải áp dụng kỹ năng, kỹ xảo, kỹ thuật một cách nhuần nhuyễn, tinh tế để tiếng hát, tiếng sáo, tiếng đàn luôn phối hợp, hòa quyện thống nhất nhằm diễn tả những nội dung tư tưởng, trạng thái tình cảm đa dạng của sân khấu kịch hát dân tộc.

Những thập kỷ gần đây, nghệ thuật sân khấu cũng như âm nhạc đã có nhiều biến đổi. Trong sự ra đời và du nhập của nhiều loại hình nghệ thuật mới, nhiều thể loại âm nhạc mới, kèm theo là sự cải tiến nhạc cụ trong dàn nhạc, nhưng



Sáo trúc (sáo ngang) Việt Nam

cây sáo trúc vẫn chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong dàn nhạc của sân khấu kịch hát dân tộc nói chung, dàn nhạc Chèo nói riêng. Đồng thời trong đời sống âm nhạc của nhân dân ta từ xa xưa cho đến nay, không thể nào thiếu vắng âm thanh trong trẻo, bay bổng, thiết tha trữ tình của cây sáo trúc. Tuy nhiên, để sáo trúc luôn phát triển, thích ứng với nhu cầu thưởng thức của khán giả đương đại, thì việc đầu tư cho đào tạo và đặc biệt là nghiên cứu khoa học rất quan trọng.

Cấu tạo, âm vực sáo trúc cổ truyền.

Sáo là một nhạc cụ gọn nhẹ nhất trong số các nhạc cụ truyền thống của Việt Nam. Sáo được chế tác từ một khúc thân cây họ trúc, nửa có nòng rỗng gọi là sáo trúc.

Trên cơ sở kế thừa và phát triển, ngày nay cây sáo trúc (sáo ngang) có độ dài từ 40 đến 50 cm, có bán kính 0,5cm một đầu có mấu hoặc được bịt kín bằng nút bấc. Ngay cạnh đầu bịt được khoét một lỗ hình bầu dục, gọi là lỗ thổi, cạnh đuôi sáo được khoét một lỗ gọi là lỗ định âm. Theo quy luật vật lý, khi thổi một luồng hơi nhẹ vào lỗ thổi, ta được một âm thanh cơ bản trầm nhất phát ra từ lỗ định âm. Âm thanh cơ bản này có tính quyết

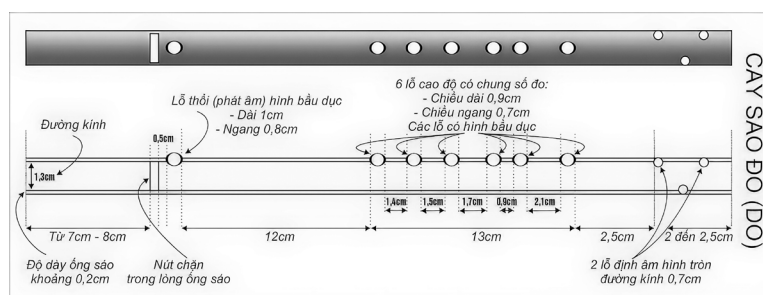
định tên gọi của sáo trúc. Từ âm thanh cơ bản khoét thêm lỗ nữa trên một hàng dọc theo thân sáo, từ dưới lên trên thẳng với lỗ thổi ta được những âm thanh cao dần lên so với âm thanh cơ bản, tạo thành một thang âm của sáo. Khi bịt năm lỗ lại chỉ mở một lỗ thứ sáu thổi một hơi mạnh hơn hơi ban đầu, sẽ được một âm thanh cao hơn âm thanh cơ bản một quãng tám. Như vậy với sáu lỗ bấm ta được một thang bảy âm:

Đô 1 (C1) đến Đô 2 (C2).

(C, D, E, F, G, A, H, C)

Loại sáo trúc 6 lỗ chúng tôi vừa trình bày ở trên có bảy âm. Căn cứ vào âm trầm nhất của sáo (âm cơ bản) người ta đặt tên cho sáo như: Pha trầm, Son trầm, La giáng trầm, La, Si giáng, Si, Đô, Rê, Mi giáng, Mi, Pha cao, Son cao..., tất cả có 12 loại sáo.

Hình ảnh dưới đây là cấu tạo của sáo trúc 6 lỗ.



Trong 12 loại sáo trúc nêu trên, người ta lại phân chia làm ba nhóm.

- Nhóm sáo trúc trầm gồm có: Pha trầm, Son trầm, La.
- Nhóm sáo trúc trung gồm: Si giáng, Đô, Rê
- Nhóm sáo trúc cao gồm: Mi, Pha cao, Son cao.

Màu sắc, tính chất âm thanh

Nhóm Sáo trúc trầm

Màu âm trang nhã, mộc mạc, âm áp, nhẹ nhàng đượm buồn, hay dùng trong những bản nhạc gợi buồn, thương nhớ, nhất là những điệu trong hệ thống các làn điệu Văn, Thăm của Chèo cổ như: Ngâm cung oán, Nói hạnh, Sử rầu... Tiếng sáo trầm lúc ngân xa, lúc trầm lắng, lúc tỏ lúc mờ nhưng có sức biểu đạt tâm trạng rất tinh tế. Âm lượng của sáo trầm nhỏ nhưng bay xa, rõ nét.

Âm vực của nhóm sáo trúc trầm thường đạt hơn hai quãng 8.

Âm vực của sáo trúc Pha trầm:



Âm vực của sáo trúc Son trầm:



Âm vực của sáo trúc La:



Nhóm sáo trúc trung

Màu âm trong sáng bay bổng du dương. Với kỹ thuật diễn tấu đa dạng nên nhóm sáo trung được dùng nhiều trong độc tấu, hòa tấu, tòng đệm những bản nhạc, làn điệu mang tính chất trữ tình, lạc quan, vui tươi, bay bổng. Khi vút lên cao, lúc lắng trầm hòa quyện cùng những thanh âm của các nhạc khí khác tạo ra cảm

giác hài hòa cho người nghe. Nhóm sáo trung được đánh giá là nhạc cụ chính trong dàn nhạc Chèo, nó luôn luôn được ví như thanh mẫu để lấy âm chuẩn cho cả dàn nhạc Chèo. Chính vì thế, nếu để gọi hơi cho diễn viên hát thì không có nhạc cụ nào chuẩn hơn nhóm sáo này.

Âm vực của sáo trúc Si (b) giáng:



Âm vực của sáo trúc Đô:



Âm vực của sáo trúc Rê:



Nhóm sáo trúc cao.

Nhóm này có tính chất khỏe mạnh, vui tươi, nhí nhảnh, vang đành. Loại này thường chỉ dùng trong độc tấu, hòa tấu và trong những đoạn nhạc vui tươi, tính cách.

Âm vực của sáo trúc Mi:



Âm vực của sáo trúc Fa cao:



Âm vực của sáo trúc Son cao:



Sáo trúc trong dàn nhạc Chèo

Theo các nhà nghiên cứu, *dàn nhạc Chèo* là một khái niệm mới xuất hiện. Trong truyền thống, cha ông chúng ta không dùng thuật ngữ “dàn nhạc” mà chỉ tập hợp một số nhạc cụ lại với nhau rồi cùng “tấu” lên theo phương thức riêng, không giống với phương thức diễn tấu



Dàn nhạc Chèo

của các dàn nhạc trong âm nhạc phương Tây. Bàn về vấn đề này, nhạc sĩ Trần Vinh có nêu: “Khái niệm dàn nhạc Chèo cũng mới hình thành nửa thế kỷ qua - trước đây, cha ông ta khi đệm, tòng cho hát cũng chỉ lấy có bộ gõ là cơ bản rồi về sau mới thêm nhạc khí - nhị, sáo đưa vào”⁽¹⁾. Như vậy, trong Chèo truyền thống, dàn nhạc có chức năng chủ yếu là “đệm tòng” cho hát, tức là đi theo hát. Nhạc lúc này chưa có tính độc lập với đúng nghĩa của nó. Chỉ từ khi có sự tham gia của các nhạc sĩ sáng tác những đoạn nhạc hoà tấu khí nhạc độc lập có phối khí mang chức năng gợi cảnh, khắc họa hình tượng, tính cách nhân vật... thì dàn nhạc Chèo mới được hình thành đúng nghĩa của nó với qui mô lớn hơn, có thêm nhiều nhạc cụ cùng tham gia hoà tấu. Cũng theo nhạc sĩ Trần Vinh, cùng với phương thức “ứng tấu đồn tòng” (tức là ứng tấu tại chỗ theo phương thức dân gian truyền thống) chuyển sang nhạc nền hoà tấu, tức là dàn nhạc đã có tiếng nói độc lập.

Như vậy chúng ta có thể thấy: *Dàn nhạc Chèo là một tập hợp của các nhạc khí dân tộc cổ truyền Việt Nam cùng tham gia hoà tấu với chức năng đệm cho hát Chèo và hoà tấu nhạc không lời (khí nhạc) phục vụ cho sân khấu Chèo.*

Từ giữa TK XX đến nay, người ta còn sử dụng một số nhạc cụ phương Tây như đàn xenlô, kèn... trong hòa tấu nhạc Chèo. Tuy nhiên, từ xa xưa cho đến nay, dàn nhạc Chèo không thể không có cây sáo trúc. Sáo trúc thường được sử dụng để đơn tấu, song tấu hay hòa tấu với một số nhạc cụ cổ truyền trong dàn nhạc Chèo. Vai trò quan trọng nhất của sáo trúc trong dàn

nhạc Chèo cổ là gọi hơi (nhạc dạo cho hát, nói, ngâm, vĩa...), đệm tòng cho giai điệu hát và hòa với nhị, trống đệm cho hát, hòa nhạc nền cho vai diễn ra trò.

Gọi hơi, lấy giọng cho hát (nhạc dạo)

Để chuẩn bị cho người hát biết được hơi (giọng) mà bắt vào cho chuẩn xác các bài hát, dàn nhạc Chèo thường có một hoặc nhiều nhạc cụ gọi hơi trước. Sáo là một trong những nhạc cụ chính cho việc gọi hơi, lấy giọng. Gọi hơi, lấy giọng là nhạc dạo đầu cho một bài hát Chèo.

Nguyên tắc cơ bản của nhạc dạo trong Chèo



Cảnh trong vở chèo “Quan Âm Thị Kính”.

là nét nhạc không hoàn toàn theo giai điệu của bài hát, làn điệu, mà phỏng theo giai điệu, nhưng nhịp điệu phải đúng và âm điệu phải có các âm trong bài hát, làn điệu. Dạo nhạc cho hát, không hoàn toàn giống nhau: nhạc dạo cho

(1). Trần Vinh (2011), *Nhạc Chèo*, NXB Sân khấu, tr.319

nhân vật hát trong vở diễn khác với nhạc dạo cho người hát độc lập không theo vở diễn (hát một tiết mục gồm một, hai lần điệu).

Nhạc dạo cho nhân vật hát trong vở diễn phải phụ thuộc vào tình huống nhân vật của vở diễn trên sân khấu. Khi dạo nhạc, người nhạc công phải khắc họa được tâm trạng của nhân vật hay thể hiện về không gian, thời gian của vở diễn. Câu nhạc dạo phải biết bắt đầu từ câu nói nào, hành động nào của nhân vật hay tình huống nào của sân khấu và kết thúc câu dạo đúng để diễn viên bắt được vào hát hay nói hoặc ngâm, vĩa... Nhạc dạo phải đón trước, tránh tình trạng diễn viên phải đứng chờ nhạc dạo hoặc nhạc dạo dứt quá sớm làm người hát phải hát không có nhạc.

Nhạc dạo để diễn viên hát độc lập có thể là những khúc dạo cơ bản mà người dạo thường áp dụng, người hát đã quen thuộc, có thể là những câu dạo ngẫu hứng tự do. Nhạc dạo cho diễn viên hát độc lập không đòi hỏi chặt chẽ như nhạc dạo cho nhân vật trong vở diễn, song dù chỉ là nét nhạc gọi hơi rất ngắn nhưng nó chính là động lực tạo cảm xúc cho diễn viên.

Đệm tông cho giai điệu hát

Nghệ thuật ứng tấu, tính ngẫu hứng đã sản sinh ra phương thức đệm tông, trở thành một phong cách hòa đàn truyền thống độc đáo rất quan trọng của âm nhạc Chèo. Trong nghệ thuật sân khấu kịch hát truyền thống, đặc biệt là sân khấu Chèo, dàn nhạc không chỉ có chức năng biểu hiện đa dạng nhằm đáp ứng các tình huống sân khấu, mà còn phải đảm nhận một công việc đặc biệt quan trọng là *đệm tông* cho diễn viên hát.

Sáo trúc lúc này nắm vị trí rất quan trọng. Sáo luôn theo sát và đồng điệu với giai điệu hát, làm cho giai điệu dày hơn, hoặc cũng có thể vút lên những nét nhạc tương đồng với giai điệu, để khắc họa giai điệu rõ hơn, đẹp hơn. Trong dàn

nhạc chèo, sáo trúc thường đảm nhận việc *gọi hơi, lấy giọng* để người hát bắt vào chuẩn giọng, tiếp đó là *tông theo* hát, hát thể nào tông thể ấy, sau đó lúc thì đối đáp với giai điệu hát, lúc lại lượn theo, luôn theo giai điệu. Trong nghệ thuật Chèo có nhiều tình huống tâm trạng, tình cảm nhân vật theo kết cấu kịch bản, khi nhân vật vui vẻ, lúc nhân vật buồn đau, nhạc công sử dụng các loại sáo khác nhau sao cho âm thanh phù hợp nhất với tình huống tâm trạng, tình cảm nhân vật. Tình huống tâm trạng, tình cảm nhân vật như thế nào, sử dụng âm sắc của nhóm



Dàn nhạc Chèo

sáo, loại sáo phù hợp. Đây là một thuận lợi, góp phần vào việc thể hiện đa dạng các trạng thái tư tưởng, tình cảm của dàn nhạc Chèo.

Trong trường hợp người hát đoàn hơi (hơi ngắn, hụt hơi) thì sáo trúc chính là nhạc cụ có thể ngân nga giúp cho người hát lẩn hơi, hoặc khi người hát sai hơi thì sáo trúc cũng là nhạc cụ tấu chuẩn cao độ để kéo diễn viên trở lại đúng giọng. Do sáo trúc được chế tạo có các quãng của các bậc âm nối tiếp nhau chuẩn hơn so với nhị và bầu về cao độ, nên sáo luôn là nhạc cụ lấy âm chuẩn cho cả dàn nhạc Chèo.

Có thể nói, vai trò của sáo trúc trong nghệ thuật Chèo là vô cùng quan trọng. Đệm tông cho hát Chèo hay hòa tấu trong dàn nhạc Chèo hoặc độc tấu Chèo theo bài bản, làn điệu, dù ở vị trí nào sáo trúc cũng luôn khẳng định được tầm quan trọng của mình.

Hòa tấu cùng dàn nhạc

Trong dàn nhạc Chèo truyền thống, các nhạc công thường dùng sáo trúc ngang 6 lỗ và tiêu là phương tiện biểu diễn chủ yếu. Việc sử dụng sáo trúc 6 lỗ để xử lý đúng sắc thái về hơi chèo, ngón chèo là hết sức quan trọng. Ngày nay, tuy đã có sáo trúc 10 lỗ rất thuận tiện cho việc diễn tấu, nhưng hầu hết các nhạc công Chèo vẫn sử dụng cây sáo trúc ngang 6 lỗ và tiêu để trình diễn các làn điệu Chèo, bởi âm sắc của loại sáo này rất phù hợp với hát chèo, âm nhạc Chèo.

Khi thể hiện một làn điệu Chèo theo phương thức hòa tấu, không có phần diễn xướng của diễn viên hát thì vai trò của sáo trúc lúc này được thể hiện linh hoạt hơn. Có lúc giữ vị trí giai điệu nhưng cũng có lúc giữ vai trò là cây đệm cho giai điệu. Khi hòa tấu tốp nhạc nhỏ chỉ với 3 cây nhạc cụ ví dụ như sáo, nhị, trống ngoài những câu nhạc mà sáo trúc đi giai điệu, thì còn đảm đương thật tốt bè tòng. Tiếng sáo đệm tòng bám sát giai điệu sẽ tạo cho bè giai điệu thêm dày, thêm chắc.

Khi hòa tấu tốp nhạc với nhiều nhạc cụ hơn ví dụ như 5 cây: trống, nguyệt, tranh, bầu, sáo. Lúc này đàn bầu và sáo là hai cây nhạc cụ thay phiên nhau đi bè giai điệu, đàn tranh và đàn nguyệt chuyên việc tòng theo, lượn theo, luân theo giai điệu. Ngoài việc tòng bám sát giai điệu cùng với tranh và nguyệt, sáo trúc còn có thể ngẫu hứng một số nét giai điệu mới, đan xen hoặc đối đáp với bè giai điệu, vừa tôn lên vẻ đẹp của bè giai điệu, vừa tạo cảm giác đỡ nhàm chán, một màu của bài hát, bản nhạc....

Khi hòa tấu với một dàn nhạc lớn, có thể là 10 nhạc cụ hoặc hơn, bè giai điệu gồm nhị, sáo, bầu... bè đệm gồm tranh, nguyệt, tam thập lục, tam con, trống... Lúc này ngoài việc cùng với nhị, bầu thay nhau dẫn giai điệu, sáo có thể thoải mái ứng tác, thoải mái trở ngón ngẫu hứng chứ không bị gò bó như khi hòa tấu cùng tốp nhạc 3 cây hoặc 5 cây. Lúc nương theo bè tòng,

lúc đối đáp với bè giai điệu hoặc sáo trúc cũng có thể nghỉ hẳn một câu nhạc để tạo cảm giác lắng đọng rồi vào câu nhạc sau hoặc trở sau...

Trong dàn nhạc Chèo, sáo trúc có âm sắc gần với giọng hát, âm thanh mềm mại, trong suốt, có khi hơi xa xăm huyền bí, có khi nhẹ nhàng trong sáng... Như đã dẫn, âm nhạc trong Chèo là âm nhạc của giai điệu các bài bản, làn điệu hát, không mang tính chất âm nhạc khí nhạc. Tuy nhiên, khi không đệm cho hát, dàn nhạc Chèo vẫn hòa tấu các bài bản, làn điệu Chèo với đầy đủ tính chất của khí nhạc. Do đó, sáo trúc độc tấu các bài bản, làn điệu Chèo rất hay, hiệu quả, mang nét đặc trưng độc đáo, đặc sắc. Sáo trúc có khả năng diễn tả được đầy đủ các tính chất, tình cảm, hình tượng nhân vật trong Chèo, truyền tải thông điệp nội tâm sâu lắng và phong phú.

Dàn nhạc Chèo thường sơ khai chỉ với vài ba nhạc cụ trống, sáo, nhị, đến nay, dàn nhạc đã phát triển đông hơn rất nhiều với các cây như tam thập lục, thập lục, bầu, sáo, nhị, nguyệt, tam con, cello, trống... dù dàn nhạc nhỏ hay lớn thì đều không thể thiếu sự góp mặt của sáo trúc. Với âm sắc đa dạng, phong phú sáo trúc luôn giữ vị trí quan trọng, thể hiện rất tốt các cung bậc cảm xúc trong sân khấu Chèo.

Trong dàn nhạc Chèo, khi thể hiện một bài hát Chèo theo phương thức hòa tấu thì vai trò của sáo trúc được thể hiện rất linh hoạt. Có lúc sáo trúc độc tấu một nét giai điệu với âm chất thuần khiết, không pha trộn với bất cứ nhạc khí nào, nhưng cũng có lúc giữ vai trò là đệm cho giai điệu.

Với lợi thế đa dạng về màu sắc (sáo trầm, sáo trung, sáo cao), sáo trúc có thể hòa tấu với nhiều nhạc cụ khác nhau như tranh, bầu, nhị, gỗ, tam thập lục... một cách dễ dàng. Điều này khiến cho sáo trúc là một nhạc cụ có vai trò, vị trí đa chức năng không thể thiếu trong dàn nhạc Chèo truyền thống.

**Thạc sĩ, Giảng viên Khoa Kịch hát Dân tộc, Trường ĐH Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Hữu Dục, *Giáo trình môn học Kỹ thuật nhạc cụ tiêu sáo*, Nxb Văn học.
2. Hoàng Đạm (2003), *Hòa tấu biến hóa lòng bản âm nhạc cổ truyền người Việt*, Viện âm nhạc Việt Nam, Hà Nội.
3. Bùi Đức Hạnh (2004), *Tìm hiểu âm nhạc sân khấu Chèo*, NXB. Sân khấu, Hà Nội.
4. Vũ Thị Thanh Hương (2016), *Vai trò của sáo trúc trong nghệ thuật chèo*, luận văn thạc sĩ chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học âm nhạc.
5. Lê Văn Phổ (2005), *Bài tập kỹ thuật cho sáo trúc*, Trung tâm Thông tin - Thư viện Âm nhạc, Nhạc viện Hà Nội.
6. Nguyễn Hồng Thái (2003), *Sáo trúc 10 lỗ căn bản và nâng cao*, NXB. Âm nhạc, HN.
7. Hồng Thái - Lê Phổ - Tiến Vượng (2007), *Tuyển tập Chèo cổ Việt Nam cho Sáo trúc*, Nhạc viện Hà Nội.
8. Trần Vinh (2011), *Nhạc Chèo*, NXB Sân khấu.

Ngày tòa soạn nhận được bài: 9/8/2025; Ngày nhận xét, phản biện: 28/8/2025

Ngày chấp nhận đăng: 1/9/2025; Ngày đăng: 25/9/2025